

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HSST
Ngày 16/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế, bà Nguyễn Thị Kim Dung. *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Lan Hương, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T: Bà Đoàn Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2024/TLST-HS, ngày 24/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS, ngày 02/7/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1981.

HKTT: Ấp Đ, phường H, thị xã T, tỉnh B; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng M (đã chết) và bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1946; gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ 3; vợ là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1982; có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Cháu Trịnh Thu H2, sinh năm 2015 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của cháu H2: Anh Trịnh Đức T1, sinh năm 1987 (bố đẻ).

Chị Ngô Thị H3, sinh năm 1989 (mẹ đẻ).

Người được chị H3 ủy quyền: Anh Trịnh Đ T1, sinh năm 1987 (xin vắng mặt).
Đều trú tại: Khu phố T2, phường T3, thị xã T, tỉnh B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964 (xin vắng mặt). Trú tại: Khu phố T4, phường T5, thị xã T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16h25' ngày 24/02/2024, tại khu vực ngã ba giao nhau

giữa đường T6 và đường rẽ trái vào khu phố T7, phường T3 (trước cổng Trường Trung học cơ sở T3) thuộc địa phận khu phố T7, phường T3, thị xã T xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe ô tô tải hiệu HOWO màu xanh, BKS: 99C268.77 do Nguyễn Hồng Đ điều khiển với xe máy điện do bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964 trú tại khu phố T4, phường T5, thị xã T điều khiển chở theo cháu Trịnh Thu H2, sinh năm 2015 trú tại khu phố T2, phường T3, thị xã T đang đi cùng chiều. Hậu quả xe máy điện do bà V điều khiển bị đổ nghiêng sang trái, cháu H2 ngồi sau xe bà V bị ngã ra đường và bị bánh xe ô tô phía sau bên phải do Đ điều khiển chèn qua vùng đầu dẫn đến tử vong tại chỗ, bà V ngã bị đau nhẹ phần mềm.

*** Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường ngã ba giao nhau giữa đường T6 với đường rẽ trái vào khu phố T7, phường T3, trước cổng Trường THCS T3. Phía Bắc là hướng đi xã Đ, thị xã T; phía Nam là hướng đi Quốc lộ X; phía Đông là cổng trường THCS T3; phía Tây là hướng đi khu phố T7. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 10,6m, mặt đường ướt. Lấy mép đường phía Đông làm mép đường chuẩn. Lấy cột điện (3A/T QUẢ) nằm trên lề đường phía Đông làm mốc. Các phương tiện, dấu vết tại hiện trường:

- Dấu vết cày nằm sát mép đường phía Đông, dài 2,6m, không liên tục theo hướng Nam - Bắc, điểm cuối trùng với trục sau xe máy điện. Khoảng cách đầu dấu vết cày đến mép chuẩn là 0,2m.

- Dấu vết tổ chức não nằm ở làn đường phía Đông, ở phía Tây Bắc so với dấu vết cày, kích thước (1x1,1)m, tâm dấu vết cách đầu dấu vết cày là 3m, cách mép chuẩn là 1,7m.

- Tử thi được xác định là Trịnh Thu H2, sinh năm 2015 nằm ở làn đường phía Đông, ở phía Đông so với dấu vết tổ chức não và phía Bắc so với dấu vết cày. Tử thi trong tình trạng nằm co hai chân, vùng đầu bị vỡ nát để hở tổ chức não ra ngoài, khoảng cách từ đầu tử thi đến mép chuẩn 1,3m và cách tổ chức não 01 m; Chân phải tử thi đến mép chuẩn là 0,4m.

- Xe máy điện nằm đổ nghiêng trái, nằm sát mép đường phía Đông, một phần xe nằm trên vỉa hè phía Đông; nằm phía Bắc so với dấu vết cày và phía Đông so với tử thi. Khoảng cách từ trục trước đến mép chuẩn là 0,3m, trục sau trùng mép chuẩn.

- Xe ô tô biển kiểm soát 99C- 268.77 được xác định là quay lại, đỗ ở làn đường phía Tây, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Khoảng cách từ trục trước bên trái đến mép chuẩn là 7,9m; trục giữa bên trái đến mép chuẩn là 7,7m và trục cuối bên trái đến mép chuẩn là 7,6m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- + 01 chiếc xe ô tô hiệu HOWO, BKS: 99C-268.77 cùng các giấy tờ liên quan gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy phép lái xe hạng C số: 270005270205 do

Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/02/2024, có giá trị đến ngày 21/02/2029 mang tên Nguyễn Hồng Đ.

+ 01 chiếc xe máy điện không biển kiểm soát.

+ 01 DVD lưu trữ đoạn video được trích xuất tại hệ thống Camera an ninh của phường T3 ngày 24/02/2024.

***Khám nghiệm phương tiện:**

***Xe ô tô hiệu HOWO, BKS: 99C-268.77:** Mặt ngoài đầu phải cản trước cách mặt đất 97 cm, có vết trượt kích thước (7,2x0,6) cm. Phía dưới hai bên thùng xe đều có rào chắn là hai thanh kim loại song song, nằm ngang đều có kích thước (180x12) cm, mặt ngoài đầu trước thanh kim loại phía trên rào chắn bên phải cách mặt đất 94 cm, có diện mài trượt, mài bụi kích thước (28x12) cm.

***Xe máy điện:** Gãy mất mảnh tay phanh bên trái, mặt ngoài mép trước chân tay phanh bên trái có vết mài trượt kích thước (2x0,6) cm. Mặt ngoài bên trái yên xe, cách đường trước 31cm, cách mặt đất 70 cm có vết rách, mài trượt kích thước (12x2,5) cm.

*** Khám nghiệm tử thi Trịnh Thu H2:**

Giải phẫu qua vết rách da vùng đỉnh thấy dập nát, bong tróc tổ chức dưới da vùng thái dương và vùng đỉnh hai bên. Vỡ phức tạp xương hộp sọ thành nhiều mảnh. Dập nát toàn bộ tổ chức não, phần lớn tổ chức não thoát ra ngoài qua vết vỡ xương.

Ngày 24/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã T ra Quyết định số 301 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B giám định nguyên nhân chết của cháu Trịnh Thu H2.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 628/KL-KTHS ngày 04/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận: *“Nguyên nhân chết của cháu Trịnh Thu H2 là do chấn thương sọ não”*.

Ngày 26/02/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định 360 trưng cầu giám định vị trí va chạm và cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô hiệu HOWO, BKS: 99C-268.77 với xe máy điện không biển số.

Tại bản Kết luận giám định số: 1015/KL-KTHS ngày 16/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận: *“Dấu vết xước tại mặt trước tay lái bên trái, mặt trước ốp nhựa công tắc điều khiển bên trái trên xe máy điện không biển số, có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái tay lái, có đặc điểm giống với đặc điểm dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe máy điện này đã đổ nằm bên trái và trượt trên mặt đường.*

Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô, BKS: 99C-268.77 và xe máy điện không biển số.”

Ngày 24/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp Đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã T kiểm tra nồng độ cồn và ma túy đối với Nguyễn Hồng Đ và bà Nguyễn Thị V. Kết quả: *“nồng độ cồn trong hơi thở của Đ và bà V là 0mg/l khí thở và không có chất kích thích trong cơ thể Nguyễn Hồng Đ”*.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Hồng Đ khai nhận: Đ có giấy phép lái xe hạng C số 270005270205 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/02/2024, có giá trị đến ngày 21/02/2029.

Khoảng 12 giờ ngày 24/02/2024, Đ một mình điều khiển xe ô tô tải hiệu HOWO màu xanh, BKS: 99C-268.77 là xe của anh Đặng Tuấn V1, sinh năm 1991 ở cùng khu phố đi chở cát từ bãi cát thuộc thôn B, xã Đ, thị xã T đến khu đô thị H4, thuộc phường X1, thị xã T.

Khoảng 16h25' cùng ngày, khi Đ đang điều khiển xe ô tô đi trên đường T6 theo hướng phường T5, thị xã T đi xã Đ, thị xã T, đến đoạn ngã ba giao nhau giữa đường T6 và đường rẽ trái vào khu phố T7, phường T3 (đoạn trước cổng Trường Trung học cơ sở T3). Lúc này trên đường T6 cùng chiều đi của Đ có 02 phương tiện đang di chuyển phía trước đầu xe ô tô của Đ có 01 chiếc xe ô tô con màu đen đi giữa đường và 01 xe máy điện, không gắn biển kiểm soát đi sát mép đường bên phải do bà Nguyễn Thị V điều khiển chở theo cháu Trịnh Thu H2. Xe ô tô con màu đen phía trước có tín hiệu rẽ trái vào khu phố T7, phường T3. Do muốn vượt qua xe ô tô màu đen, Đ điều khiển xe đánh lái sang phải. Quá trình vượt xe do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến mất ngoài căn trước bên phải đầu xe ô tô do Đ điều khiển va chạm với đầu tay phanh bên trái xe máy điện do bà V điều khiển. Hậu quả xe máy điện bị đổ nghiêng sang trái, cháu H2 ngồi sau bị ngã ra đường bị bánh xe ô tô phía sau bên phải chèn qua đầu dẫn đến tử vong tại chỗ, bà V bị ngã ra đường, đau nhẹ phần mềm.

Bản cáo trạng số: 68/CT-VKSTT, ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố Nguyễn Hồng Đ về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a, khoản 1, điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Hồng Đ về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, điều 260; điều 65; điểm b, s, khoản 1, 2 điều 51; điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt Đ từ 15 đến 21 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 đến 42 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 1 năm sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C số 270005270205 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/02/2024 mang tên Nguyễn Hồng Đ.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi và các chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h25' ngày 24/02/2024 tại ngã ba giao nhau giữa đường T6 và đường rẽ trái vào khu phố T7, phường T3 (đoạn trước cổng Trường Trung học cơ sở T3) thuộc địa phận khu phố T7, phường T3, thị xã T. Nguyễn Hồng Đ có hành vi điều khiển chiếc xe ô tô tải hiệu HOWO, BKS: 99C-268.77. Do muốn vượt lên trước xe ô tô con màu đen nên Đ đã điều khiển xe ô tô đánh lái sang phải để vượt, quá trình vượt xe do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không đảm bảo an toàn dẫn đến mặt ngoài cản trước bên phải đầu xe ô tô do Đ điều khiển va chạm với đầu tay phanh bên trái xe máy điện do bà V điều khiển chở theo cháu Trịnh Thu H2 làm xe máy điện bị đổ nghiêng sang trái, cháu H2 ngồi sau xe bà V bị ngã ra đường và bị bánh xe ô tô phía sau bên phải do Đ điều khiển chèn qua vùng đầu làm cháu H2 tử vong tại chỗ, bà V ngã bị đau nhẹ phần mềm.

Hành vi của Nguyễn Hồng Đ đã vi phạm khoản 23, điều 8; khoản 2, điều 14 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, phạm vào điểm a, khoản 1, điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn cộng đồng, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bởi vậy cần phải có một hình phạt nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 320.000.000đ, đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy

cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và gia đình đã đến thăm hỏi, phúng viếng và bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình cháu Trịnh Thu H2 số tiền 320.000.000đ. Đại diện gia đình cháu H2 là anh Trịnh Đức T1 đã nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu bồi thường gì khác, do vậy không xem xét.

Bà Nguyễn Thị V bị đau nhẹ phần mềm, không bị thương, không phải đi điều trị, bà V không yêu bồi thường nên không xem xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ 01 chiếc xe ô tô tải hiệu HOWO, BKS: 99C-268.77, đây là xe của anh Đặng Tuấn V1. Ngày 04/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô trên và toàn bộ giấy tờ liên quan đến chiếc xe cho anh Đặng Tuấn V1 là chủ sở hữu. Sau khi nhận lại xe anh V1 không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe, do vậy không xem xét.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc xe máy điện, đây là xe của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989 trú tại khu phố T4, phường T5, thị xã T, xe đăng ký BKS: 99MD6 - 019.82 nhưng chị L đã làm rơi mất biển kiểm soát. Ngày 04/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho chị L. Chị L không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe, do vậy không xem xét.

Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 270005270205 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/02/2024 mang tên Nguyễn Hồng Đ. Xét thấy cần cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 1 năm sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bởi vậy cần tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C số 270005270205 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/02/2024 mang tên Nguyễn Hồng Đ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 DVD chứa hình ảnh vụ việc, cần lưu hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vi
các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, 5 điều 260; điều 65; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 3, điều 106; điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Nguyễn Hồng Đ 16 (mười sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường H, thị xã T, tỉnh B nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 1 năm sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng C số 270005270205 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/02/2024 mang tên Nguyễn Hồng Đ. Lưu hồ sơ 01 DVD.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B. -
- VKSND tx. T. -
- THADS tx. T.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

(Đã ký)

Trần Ngọc Anh